

Số: 24/2019/QĐST-HNGĐ

Quận 1, ngày 17 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân sơ thẩm thụ lý số: 608/2018/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 12 năm 2018 về việc ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1985

Địa chỉ: đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Đường số D, phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Tô Thanh H, sinh năm 1980

Địa chỉ: đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 56 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Bà Nguyễn Thị D và ông Tô Thanh H kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 110, quyển số: 1/2010 do Ủy ban nhân dân phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08 tháng 9 năm 2010. Tuy nhiên ngày 09 tháng 01 năm 2019, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã tổ chức hoà giải và lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1985

Địa chỉ: đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Đường số D, phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Tô Thanh H, sinh năm 1980

Địa chỉ: đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Tô Thanh H và bà Nguyễn Thị D thuận tình ly hôn (Bà Nguyễn Thị D và ông Tô Thanh H kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 110, quyền số: 1/2010 do UBND phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08 tháng 9 năm 2010).

- Về con chung: Ông Tô Thanh H và bà Nguyễn Thị D có hai con chung là Tô Gia L (Nam) sinh ngày 11 tháng 08 năm 2011 và Tô Gia L (Nữ) sinh ngày 11 tháng 8 năm 2011.

Bà D yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung. Về vấn đề cấp dưỡng các bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông H được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con trong quá trình thực hiện việc nuôi dưỡng các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi giữ hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị D tự nguyện chịu án phí là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0023813, ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị D được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo/hàng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. 1;
- UBND phường Cầu Kho, Quận 1, TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Diệu Linh